

Bản án số: 09 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14 – 4 - 2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Cúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông : Lương Xuân Hải

2. Bà: Lê Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Viết Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Duyên – Kiểm sát viên .

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T- Sinh năm: 1981

Địa chỉ: TDP Thắng H, phường Tĩnh H, thị xã Nghi S, Thanh H;

Bị đơn: Anh Vũ Ngọc C- Sinh năm 1964.

Địa chỉ: TDP Thắng H, phường Tĩnh H, thị xã Nghi S, Thanh H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa chị Hoàng Thị T trình bày như sau: Chị và anh Vũ Trọng C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tĩnh H, huyện Tĩnh Gi nay là phường Tĩnh H, thị xã Nghi S vào ngày 10/4/2018, tuy nhiên trước đó chị và anh C đã chung sống với nhau và có hai người con. Kể từ thời điểm chung sống như vợ chồng cho đến khi đăng ký kết hôn hợp pháp thì trong cuộc sống vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C thường xuyên uống rượu, không lo tu chí làm ăn, về say xỉn chửi bới, xúc phạm, ghen tuông vô cớ và đánh đập chị. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mặc dù đã được họ hàng và chính

quyền khuyên giải nhiều lần nhưng anh C không thay đổi. Chị và anh C đã sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị và anh C có 02 con chung là cháu: Vũ Hoàng Ngọc Việt - sinh ngày: 12/6/2008 và Vũ Hoàng Nam - sinh ngày: 23/02/2010. Nay ly hôn chị có nguyện vọng xin được nuôi cả hai cháu và yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi các cháu mỗi tháng là 1.500.000đ, hai cháu 3 triệu đồng/ tháng. Tại phiên tòa chị xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với lý do hiện nay anh C đang là lao động tự do, chưa có công việc và thu nhập ổn định vì vậy tạm thời chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan điểm của anh Vũ Trọng C: Quá trình giải quyết vụ án đã nhiều lần Tòa án triệu tập anh C lên làm việc nhưng anh C cố tình trốn tránh không lên làm việc vì vậy Tòa án không thể lấy lời khai hay nguyện vọng của anh Vũ Trọng C được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án về phía bị đơn không chấp hành đúng theo quy định của BLTTDS. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 56, khoản 2 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị T; Xử cho chị T được ly hôn với anh Vũ Trọng C. Về con chung; Giao cả hai con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; Chấp nhận nguyện vọng xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị T. Anh C được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản; Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Tòa không xét; Về án phí buộc chị T phải chịu án phí DSST về việc hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Hoàng Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Vũ Trọng C là tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn anh C hiện đang cư trú trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nên TAND Thị xã Nghi

Sơn có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập của Tòa án nhưng anh C cố tình trốn tránh, tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của bản thân. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh C vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thủ tục hợp lệ, đúng theo quy định cho anh C vì vậy HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt anh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tỉnh H, huyện Tỉnh Gi vào ngày 10/4/2018 nên được công nhận là hôn nhân đúng pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Do anh C cố tình trốn tránh nên Tòa án không thể làm việc được.

Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện tình trạng hôn nhân của chị T và anh C sống không hạnh phúc, nguyên nhân do anh C hay rượt chề, không chịu làm ăn, thường xuyên chửi bới, đánh đập chị T, hiện tại anh chị đang sống ly thân.

Xét về phần trình bày của chị T và qua xác minh tình trạng hôn nhân của chị T và anh C HĐXX nhận thấy như sau; Giữa chị T và anh C trước khi kết hôn đã chung sống với nhau như vợ chồng, sau đó đến năm 2018 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn thấy lời trình bày của chị T là hoàn toàn chính xác điều này chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của chị T và anh C không hạnh phúc, có xảy ra hiện tượng bạo lực gia đình, gia đình anh chị cũng đã được gia đình hai bên nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thay đổi vì vậy HĐXX xét thấy nếu có kéo dài cũng không có hạnh phúc vì vậy C chấp nhận đơn khởi kiện của chị T là có căn cứ, phù hợp với các Điều 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị T và anh C có 02 con chung cháu Vũ Hoàng Ngọc Việt - sinh ngày: 12/6/2008 và Vũ Hoàng Nam - sinh ngày: 23/02/2010. Cả hai cháu đều có nguyện vọng xin được ở cùng mẹ.

Xác minh tại địa phương khẳng định anh C và chị T có hai con chung như chị T trình bày là đúng. Xét nguyện vọng của chị T muốn nuôi cả hai cháu, phù hợp với nguyện vọng của các cháu hơn nữa anh C thường xuyên rượt chề, chửi bới điều này ít nhiều gây ảnh hưởng xấu đến đời sống tinh thần của các cháu vì vậy HĐXX xét thấy C thiết phải giao cả hai cháu cho chị T nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật HNGĐ cũng như phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị T xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của chị T nên HĐXX chấp nhận. Anh C được

quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị T không được ngăn cấm. Trong trường hợp anh C lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh C.

[4] Về tài sản: Quá trình giải quyết các đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản và công nợ chung nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc chị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS; Căn cứ vào các Điều 51, 56; khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị T

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Vũ Trọng C.

2. Về con chung: Chị T và anh C có 02 con chung cháu Vũ Hoàng Ngọc V - sinh ngày: 12/6/2008 và Vũ Hoàng N - sinh ngày: 23/02/2010. Giao cả hai cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị T không được ngăn cấm. Trong trường hợp anh C lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh C.

3. Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012032 ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt chị T, vắng mặt anh C. Chị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử lại theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CC.THA-DS thị xã Nghi Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND phường Tĩnh H, TX. Nghi S, Thanh H
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Cúc